

LĐLĐ TỈNH HOÀ BÌNH
CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC

Số 233/CDGD

V/v hướng dẫn CĐCS xây dựng dự toán
tài chính công đoàn năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoà Bình, ngày 02 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Công đoàn các đơn vị, trường học trực thuộc.

Căn cứ Hướng dẫn số 20/HD-LĐLĐ ngày 01/11/2022 của Liên đoàn Lao động tỉnh Hoà Bình về việc hướng dẫn xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2023 và điều chỉnh dự toán tài chính công đoàn năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-LĐLĐ ngày 01/10/2022 của Liên đoàn Lao động tỉnh Hoà Bình về việc ban hành quy định về nguyên tắc xây dựng và giao dự toán tài chính công đoàn năm 2023;

Căn cứ Công văn 280/LĐLĐ ngày 18/10/2022 của Liên đoàn Lao động tỉnh Hoà Bình về việc báo cáo số liệu chuẩn bị xây dựng dự toán năm 2023;

Căn cứ số liệu về số lao động, quỹ tiền lương đóng Bảo hiểm Xã hội thời điểm 9 tháng đầu năm 2022 của các đơn vị, trường học trực thuộc do cơ quan Bảo hiểm Xã hội các huyện, thành phố cung cấp;

Công đoàn Giáo dục Hoà Bình hướng dẫn công đoàn các đơn vị, trường học trực thuộc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC VÀ YÊU CẦU KHI XÂY DỰNG DỰ TOÁN

1. Mục tiêu, nguyên tắc

- Dự toán tài chính công đoàn năm 2023 cần quán triệt thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Công đoàn, Nghị định của Chính phủ, quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và hướng dẫn của Công đoàn Giáo dục Hoà Bình về công tác tài chính công đoàn.

- Xây dựng dự toán thu tài chính công đoàn phải đảm bảo thu đúng, thu đủ; chi tài chính công đoàn phải đảm bảo chi đúng chế độ và định mức theo quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Dự toán tài chính công đoàn năm 2023 phải xây dựng theo hướng tích cực, có tính khả thi cao phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

- Xây dựng các khoản chi theo hướng tiết kiệm, hiệu quả.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2023

1. Xây dựng dự toán thu tài chính công đoàn năm 2023

1.1. Thu đoàn phí Công đoàn

Quỹ lương làm căn cứ xác định số thu đoàn phí công đoàn năm 2023 để xây dựng dự toán được tính theo công thức sau:

Ước quỹ lương năm 2023 = Mức lương bình quân 1 tháng của 1 đoàn viên (Theo số liệu BHXH cung cấp) x số đoàn viên thực tế tại đơn vị x 12 tháng x 5% (mức tăng lương định kỳ).

Công đoàn Giáo dục Hoà Bình gửi kèm theo Công văn này bản “**Kế hoạch thu kinh phí, đoàn phí CĐ năm 2023**”. Số liệu trong “Kế hoạch thu kinh phí, đoàn phí CĐ năm 2023” được CĐGD Hòa Bình tính toán trên cơ sở quỹ lương bình quân 9 tháng đầu năm 2022 của các đơn vị do cơ quan BHXH cung cấp.

Đơn vị lấy số liệu ĐPCĐ ở cột thứ 10 trong bản Kế hoạch thu kinh phí, đoàn phí CĐ năm 2023 để xây dựng dự toán.

1.2. Kinh phí cấp trên cấp

Năm 2023, theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam, CĐCS được sử dụng 75% số thu 2% KPCĐ.

Đơn vị lấy số liệu ĐPCĐ ở cột thứ 06 trong bản Kế hoạch thu kinh phí, đoàn phí CĐ năm 2023 để xây dựng dự toán, cách tính như sau:

Số kinh phí cấp trên cấp = Số liệu của "cột số 06" x 75%

1.3. Thu khác

Nguồn thu do chuyên môn hỗ trợ hoặc từ các nguồn thu khác tại đơn vị.

*** Ví dụ 1: Công đoàn trường THPT Cộng Hòa (Số liệu lấy trên bản Kế hoạch thu kinh phí CĐ năm 2023).**

Phần thu:

- Tài chính tích lũy kỳ trước chuyển sang (nếu có):	0đ
- Đoàn phí CĐ (cột số 10)	33.000.000đ
- Thu khác (nếu có):	0đ
- Kinh phí cấp trên cấp:	48.750.000đ
(Cách tính KP cấp trên cấp = “2% kinh phí CĐ” (số liệu ở cột 06) x 75%).	
- Nhận bàn giao tài chính công đoàn (nếu có):	0đ

Cộng thu:

81.750.000đ

2. Xây dựng dự toán chi tài chính công đoàn năm 2023

Dự toán tài chi năm 2023 cần chấp hành nguyên tắc và phân bổ dự toán của Công đoàn Giáo dục Hoà Bình; quán triệt các giải pháp về tiết kiệm chi tiêu, chống lãng phí, đảm bảo đúng chế độ, định mức theo quy định và pháp luật hiện hành.

Dự toán chi phải trong phạm vi nguồn thu được phân phối, sử dụng trong năm theo quy định. Trong dự toán chi cần cân nhắc kỹ nguồn kinh phí để cân đối nguồn chi đảm bảo sát thực tế. Đặc biệt, năm 2023, là năm tiến hành Đại hội công đoàn các cấp, do vậy CĐCS cần xây dựng dự toán mục chi cho nội dung này.

2.1. Phân bổ nguồn chi: Thực hiện theo Công văn 78/CĐGD ngày 24/3/2022 của Công đoàn Giáo dục Hòa Bình về hướng dẫn thu, chi tài chính CĐCS.

2.2. Nộp kinh phí lên cấp trên

Năm 2023, theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam, CĐCS được sử dụng 60% số thu 1% đoàn phí công đoàn và phải nộp lên CĐ cấp trên 40% số thu 1% đoàn phí công đoàn. Do vậy cách tính đoàn phí phải nộp cấp trên như sau:

Số đoàn phí phải nộp cấp trên = Số liệu của "cột số 10" x 40%

*** Ví dụ 2: Công đoàn trường THPT Cộng Hòa (Số liệu lấy trên bản Kế hoạch thu kinh phí CĐ năm 2023).**

- Xác định nguồn ĐPCĐ, KPCĐ đơn vị được sử dụng:

+ Nguồn ĐPCĐ đơn vị được sử dụng = Số liệu ở "cột số 10" x 60%:

$$33.000.000đ \times 60\% = \mathbf{19.800.000đ (*)}$$

+ Nguồn KPCĐ đơn vị được sử dụng = Số liệu ở "cột số 6" x 75%:

$$65.000.000đ \times 75\% = \mathbf{48.750.000đ (**)}$$

Lưu ý: Số liệu () và (**) sẽ là cơ sở để tính phân bổ định mức các mục chi dưới đây:*

- Phân bổ mục chi để đưa vào báo cáo dự toán 2023 (Biểu B14-TLĐ)

+ **Mục 31:** Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo ĐV và người LĐ:
37.170.000đ, trong đó:

$$* \text{ Chi trực tiếp chăm lo: } 48.750.000đ(**) \times 60\% = 29.250.000đ$$

$$* \text{ Chi thăm hỏi đoàn viên: } 19.800.000đ (*) \times 40\% = 7.920.000đ$$

+ **Mục 32:** Chi tuyên truyền ĐV và NLĐ:

$$48.750.000đ (**) \times 25\% = 12.187.500đ$$

+ **Mục 33.** Chi quản lý hành chính:

$$48.750.000đ (**) \times 15\% = 7.312.500đ$$

+ **Mục 34.02:** Chi phụ cấp cán bộ CĐ:

$$19.800.000đ (*) \times 45\% = 8.910.000đ$$

+ **Mục 37:** Chi khác

$$19.800.000đ (*) \times 15\% = 2.970.000đ$$

Cộng chi:

68.550.000đ

+ **Mục 39:** ĐPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp:

$$33.000.000đ (\text{số liệu ĐPCĐ ở "cột số 10"}) \times 40\% = 13.200.000đ$$

Tổng cộng chi:

81.750.000đ

Lưu ý: Năm 2023 là năm diễn ra Đại hội CĐCS, do vậy CĐCS phải cân đối nguồn chi để đưa vào dự toán từ đầu năm. Nguồn kinh phí chi cho Đại hội được sử dụng từ nguồn tài chính tích lũy năm trước và nguồn thu khác của đơn vị. Trường hợp nguồn tài chính tích lũy không đủ chi, đơn vị xem xét sử dụng kinh phí trong năm để chi và phải có thuyết minh cụ thể trong báo cáo dự toán.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

Để công đoàn các đơn vị, trường học trực thuộc sử dụng nguồn kinh phí được giao một cách chủ động, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, CĐGD Hòa Bình đề nghị Ban chấp hành công đoàn các đơn vị, trường học trực thuộc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 (bám sát vào nội dung, định mức chi tiêu quy định tại Công văn 78/CĐGD ngày 24/3/2022 của CĐGD Hòa Bình về hướng dẫn thu, chi tài chính CĐCS).

2. Hồ sơ gửi về CĐGD Hòa Bình gồm có:

- 01 bản dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023

- 02 bản báo cáo dự toán thu, chi TCCĐ năm 2023 (*theo mẫu B14-TLĐ đính kèm*)

Hồ sơ nộp về Thường trực CĐGD Hòa Bình theo địa chỉ email: congdoan@hoabinh.edu.vn trước **ngày 20/11/2022**, bản dấu đỏ nộp trước trước **ngày 25/11/2022**.

* **Lưu ý:** Về ngày, tháng ghi trong bản báo cáo dự toán B14-TLĐ và dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị đơn vị ghi trước ngày **08/11/2022**.

Công đoàn Giáo dục Hòa Bình đề nghị công đoàn các đơn vị, trường học trực thuộc căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2023 đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo CĐGD Hòa Bình;
- Website ngành;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
BCH
CÔNG ĐOÀN
GIÁO DỤC
Bùi Đức Ngọc

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÒA BÌNH
ĐƠN VỊ: CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC

KẾ HOẠCH THU KINH PHÍ, ĐOÀN PHÍ CÔNG ĐOÀN NĂM 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên đơn vị	SỐ LIỆU DO BHXH CUNG CẤP		SỐ LIỆU ĐƠN VỊ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NĂM 2023							
		Số lao động đến thời điểm tháng 9/2022	Quỹ lương bình quân 9 tháng đầu năm 2022	Chỉ tiêu lao động		Dự toán 2% KPCĐ 2023		Dự toán thu 1% ĐPCĐ			
				Dự kiến lao động tăng (+), giảm (-) trong năm 2023	<u>Cộng lao động phải đóng KPCĐ</u>	Ước Quỹ lương thực hiện năm 2023	Dự toán thu 2% KPCĐ năm 2023	ĐVCĐ có mặt tại thời điểm 30/9/2022	Dự kiến ĐVCĐ tăng (+), giảm (-) trong năm 2023	Số đoàn viên đóng ĐPCĐ	Dự toán thu 1% ĐPCĐ năm 2023
A	B	1	2	3	4=1+3	5	6=5/2	7	8	9=7+8	10
1	THPT Cộng Hòa	49	258		49	3,254	65	49	-	49	33
2	Tr. THPT Đại Đồng	51	303		51	3,822	76	51	-	51	38
3	Tr. THPT Quyết Thắng	49	256	2	51	3,362	67	49	2	51	34
4	Tr. THPT Lạc Sơn	60	355	(2)	58	4,329	87	60	(2)	58	43

5	Tr. THCS&THPT Ngọc Sơn	48	277	2	50	3,640	73	48	2	50	36
6	TR. DTNT THCS&THPT Lạc Sơn	38	240		38	3,025	61	38	-	38	30
7	Tr. THPT Thạch Yên	36	193		36	2,436	49	36	-	36	24
8	Tr. DTNT THCS&THPT huyện Cao Phong	37	254	(3)	34	2,936	59	37	(3)	34	29
9	Tr. THPT Cao Phong	48	325	-	48	4,092	82	48	-	48	41
10	Tr. THPT Kỳ Sơn	47	303		47	3,819	76	47	-	47	38
11	Tr. THPT Phú Cường	33	200		33	2,523	50	33	-	33	25
12	Tr. THPT Lương Sơn	86	597		86	7,521	150	86	-	86	75
13	Tr. THPT Nam Lương Sơn	53	311	(2)	51	3,767	75	53	(2)	51	38
14	Tr. THPT Cù Chính Lan	57	355		57	4,472	89	57	-	57	45
15	Tr. DTNT THCS&THPT huyện Lạc Thủy	36	180		36	2,265	45	36	-	36	23
16	Tr. THPT Lạc Thủy B	48	318	-	48	4,010	80	48	-	48	40
17	Tr. THPT Lạc Thủy	42	299	1	43	3,854	77	42	1	43	39
18	Tr. THPT Lạc Thủy C	32	197		32	2,482	50	32	-	32	25
19	Tr. THPT Mai Châu	50	348	1	51	4,474	89	50	1	51	45
20	Tr. THPT Mai Châu B	34	167	(2)	32	1,983	40	34	(2)	32	20
21	Tr. DTNT THCS&THPT Mai Châu	42	251		42	3,165	63	42	-	42	32
22	Tr. DTNT THCS&THPT B Mai Châu	33	188	2	35	2,517	50	33	2	35	25

23	Tr. THPT Yên Thủy C	36	228		36	2,869	57	36	-	36	29
24	Tr. THPT Yên Thủy A	57	375	(1)	56	4,646	93	57	(1)	56	46
25	Tr. THPT Yên Thủy B	48	313		48	3,947	79	48	-	48	39
26	Tr. THPT Thanh Hà	35	225		35	2,831	57	35	-	35	28
27	Tr. DTNT THCS&THPT Yên Thủy	38	208	6	44	3,033	61	38	6	44	30
28	Tr. THPT 19-5	69	431	1	70	5,509	110	69	1	70	55
29	Tr. THPT Kim Bôi	65	384		65	4,838	97	65	-	65	48
30	Tr. DTNBT THCS&THPT Kim Bôi	42	262	(1)	41	3,224	64	42	(1)	41	32
31	Tr. THPT Sào Báy	52	275		52	3,471	69	52	-	52	35
32	Tr. THPT Bắc Sơn	35	179	(2)	33	2,127	43	35	(2)	33	21
33	Tr. THPT Mường Chiềng	41	177	-	41	2,225	44	41	-	41	22
34	Tr. THPT Yên Hòa	25	115	1	26	1,504	30	25	1	26	15
35	Tr. THPT Đà Bắc	52	332	1	53	4,261	85	52	1	53	43
36	Tr. DTNT THCS B Đà Bắc	36	154		36	1,942	39	36	-	36	19
37	Tr. DTNT THCS&THPT Đà Bắc	43	223		43	2,815	56	43	-	43	28
38	Tr. THPT Đoàn Kết	42	246	(2)	40	2,952	59	42	(2)	40	30
39	Tr. THPT Tân Lạc	50	337	2	52	4,270	85	50	2	52	43
40	Tr. THPT Mường Bi	53	311	2	55	4,066	81	53	2	55	41

41	Tr. THPT Lũng Vân	27	134	(1)	26	1,631	33	27	(1)	26	16
42	Tr. DTNT THCS&THPT Tân Lạc	39	247		39	3,111	62	39	-	39	31
43	Tr. DTNT THPT tỉnh	73	511	(1)	72	6,352	127	73	(1)	72	64
44	Tr. THPT chuyên Hoàng Văn Thụ	127	884	1	128	11,228	225	127	1	128	112
45	Tr. THPT Công Nghiệp	65	470	2	67	6,103	122	65	2	67	61
46	Tr. THPT Lạc Long Quân	56	370	(1)	55	4,576	92	56	(1)	55	46
47	Tr. THPT Ngô Quyền	35	227	-	35	2,857	57	35	-	35	29
48	Tr. Cao đẳng SPHB	119	722		119	9,099	182	119	-	119	91
49	Trung tâm GDTX tỉnh	34	243		34	3,056	61	34	-	34	31
50	Sở GD&ĐT tỉnh Hòa Bình	50	328	-	50	4,133	83	50	-	50	41
51	Tr. DTNT THCS&THPT Lương Sơn	34	182	1	35	2,355	47	34	1	35	24
52	TT Kỹ thuật THHN-NNTH	22	163	(1)	21	1,955	39	22	(1)	21	20
53	Công ty CP Sách - TB trường học HB	24	103	3	27	1,391	28	24	3	27	14
	Tổng cộng (2a)	2,533	15,535	9	2,542	196,122	3,923	2,533	9	2,542	1,961

NGƯỜI TỔNG HỢP

Đinh Thị Quỳnh Như

Ngày 02 tháng 11 năm 2022
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
BCH
CÔNG ĐOÀN
GIÁO DỤC
 Bùi Đức Ngọc

Công đoàn cấp trên: CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HÒA BÌNH

Đơn vị:

Loại hình đơn vị:

BÁO CÁO
DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN
Năm 2023

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

- Số lao động đóng KPCĐ (người):

- Quỹ tiền lương đóng KPCĐ (đ):

- Số đoàn viên (người):

- Quỹ tiền lương đóng ĐPCĐ (đ):

B- CÁC CHỈ TIÊU NGÂN SÁCH

TT	Nội dung	Mục lục TCCĐ	Ước TH năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10			
II	PHẦN THU				
2.1	Thu đoàn phí công đoàn	22			
2.2	Thu kinh phí công đoàn	23			
2.3	Các khoản thu khác	25			
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b- Thu khác tại đơn vị	25.02			
	Cộng thu				
2.4	Kinh phí cấp trên cấp	28			
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2.5	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
	Tổng cộng thu				
III. PHẦN CHI					
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31			

3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32			
3.3	Chi quản lý hành chính	33			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34			
	a. Lương, phụ cấp ... của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b. Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02			
	c. Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37			
	Cộng chi				
3.6	ĐPCĐ, KPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39			
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42			
	Tổng cộng chi				
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (IV=I+II-III)	50			
V	DỰ PHÒNG	70			

C- THUYẾT MINH

.....
.....
.....
.....

| **NGƯỜI LẬP**
(Ký, họ tên)

Ngày tháng năm 2022
TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH